

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 03/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Hưng**

Ông **Đoàn Ngọc Đăng**

Bà **Hà Thị Minh Phượng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Lưu** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử trực tuyến tại 02 điểm cầu (Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng) để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với:

Bị cáo **ĐÀO XUÂN TRƯỜNG S**, sinh ngày 30.01.1992 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn M, xã B, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Đào Xuân Tr (c) và bà Nguyễn Thị N (s). Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Chưa có vợ con.

Tiền sự: chưa.

Tiền án: Bản án số 112/HSPT ngày 09/3/2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng y án Bản án số 23/HSST ngày 30/11/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 14 năm tù về tội “ Cướp giật tài sản”. Ra trại ngày 23/11/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27.5.2022; Tạm giam từ ngày 05/6/2022. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Đào Xuân Trường S:* Ông Nguyễn Tấn B- Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Ng, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, là người bào chữa theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

* *Người chứng kiến:*

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1992; Trú tại: Tổ 6, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2000; Trú tại: Tổ 5, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Anh Hàn Quốc V, sinh năm 1985; Trú tại: Khu dân cư M, xã B, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại ngã tư đường Th giao đường tránh Nam hầm H thuộc tổ 5, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Phòng CSĐTTP về ma túy - CATP Đà Nẵng phối hợp Đội CSĐTTP về ma túy Công an huyện V, TP Đà Nẵng và Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2, bắt quả tang Đào Xuân Trường S đang cầm trên tay trái bao ni lông màu đỏ bên trong có các bao nhỏ chứa tinh thể rắn màu trắng và các viên nén màu xám nên tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Xuân Trường S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

***Tang vật thu giữ bao gồm:**

- 01 (một) gói nilong màu trắng kích thước (9x15) cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Được niêm phong, ký hiệu: A.

- 01 (một) gói nilong màu trắng, kích thước khoảng (7x11) cm bên trong chứa 93 viên nén màu xám và 01 gói nilong màu trắng kích thước khoảng (9x15) cm bên trong chứa 377 viên nén màu xanh. Được niêm phong, ký hiệu: B.

- 01 (một) căn cước công dân số: 048092003667 mang tên Đào Xuân Trường S.

- 01(một) điện thoại di động màu xanh gắn sim: 0935255191, Imel: 3592.0640.7973.015.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ Nokia gắn sim số: 0949529447, 359750061334584 gắn sim số: 0949529447.

- 01 (một) bao ni lông màu đỏ, 01 bao ni lông màu xanh, 02 túi ni lông màu trắng chống va đập.

-01 (một) thẻ Sacombank số 4221510810013972 mang tên Đào Xuân Trường S.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an TP Đà Nẵng tiến hành khám xét chỗ ở của Đào Xuân Trường S tại tổ 02, thôn M, xã B, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Không thu giữ đồ vật tài liệu gì thêm.

Qua điều tra xác định như sau:

Thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội, Đào Xuân Trường S có quen biết với nam thanh niên tên “G” sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ số điện thoại) có bán trái phép chất ma túy để liên hệ mua ma túy. Vào chiều ngày 25 tháng 5 năm 2022, Sinh trực tiếp vào thành phố Hồ Chí Minh sử dụng điện thoại gắn sim số 0935.255.191 liên hệ với nam thanh niên tên “G” để mua ma túy. Sau khi gặp gỡ, thỏa thuận số lượng và giá tiền xong thì đến khoảng 15 giờ ngày 26/5/2022 người thanh niên tên G hẹn S tại một quán cà phê ở quận 8, TPHCM để giao ma túy, số lượng gồm có: 200 gam ma túy loại Ketamine được bọc trong gói nilong màu trắng kích thước khoảng (9x15) cm, 470 viên ma túy dạng thuốc lắc màu xám được để trong 02 gói nilong (01 gói kích thước (7x11)cm chứa 93 viên, 01 gói kích thước (9x15)cm chứa 377 viên) với giá 150.000.000đ. Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua app banking từ tài khoản Ngân hàng Saccombank (51215) của Sinh cho “G” qua tài khoản ngân hàng Agribank (6340205372233) của “Đặng Thị Mai T”. Giao dịch xong, S xóa toàn bộ lịch sử cuộc gọi và thông tin liên lạc với “G”. Sau khi giao dịch xong, S ra bến xe Đ đón xe khách (không nhớ rõ hãng xe, biển số xe) từ

thành phố Hồ Chí Minh về Đà Nẵng. Hồi 14 giờ 30 phút ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại ngã tư đường Thgiao đường tránh Nam hầm H thuộc tổ 5, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng khi S vừa xuống xe khách thì lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Đào Xuân Trường S thừa nhận số ma túy trên của mình mua về thành phố Đà Nẵng để bán cho những người có nhu cầu nhằm mục đích kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số: 99/KLMT – KLHS ngày 02/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói nilong niêm phong ký hiệu A gửi đi giám định là ma túy, **loại Ketamine; khối lượng mẫu tinh thể: 163,98 gam.**

- Các viên nén màu xám trong gói niêm phong ký hiệu B gửi đi giám định là ma túy, **loại MDMA; khối lượng các viên nén: 252,10 gam.**

Bản Cáo trạng số 135/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đào Xuân Trường S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm skhoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đào Xuân Trường S mức án tù chung thân. Phạt bổ sung số tiền từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

*Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử lý như sau:

a/ Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với tang vật đã thu giữ, gồm:

- Mẫu hoàn trả sau giám định số: 99/GĐ-MT ngày 02/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng.

- 01 (một) sim số: 0935255191.

- 01 (một) bao ni lông màu đỏ, 01 bao nilong màu xanh, 02 bao nilong màu trắng.

b/ Đề nghị tịch thu sung công quỹ:

- 01 (một) ĐTDĐ màu xanh số Imel: 3592.0640.7973.015.

c/ Đề nghị trả lại:

- 01 căn cước công dân số: 0480922003867 mang tên Đào Xuân Trường S.

- 01 thẻ Sacombank số 4221510810013972 mang tên Đào Xuân Trường S.

- 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia số Imel: 359.7500.6133.4584, gắn sim số: 094.952.9447.

d/Tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản số 04/LPT-CSMT ngày 27/07/2022 của Cơ quan CSĐT CATP Đà Nẵng đối với số tiền 15.076.112 đồng có trong tài khoản số 51215 (Số thẻ 4221510810013972) Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) mang tên Đào Xuân Trường S tại Phòng giao dịch Sacombank Liên Chiểu, chi nhánh TP Đà Nẵng để bảo đảm thi hành án

Quan điểm của Luật sư Nguyễn Tấn B bào chữa cho bị cáo Đào Xuân Trường S thống nhất về tội danh, điểm, khoản, điều luật mà Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo cũng như thống nhất về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã áp dụng. Luật sư đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng một mức án thấp hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị để bị cáo sớm trở về hòa nhập với xã hội.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đào Xuân Trường S thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27 tháng 5 năm 2022, Phòng CSĐTTP về ma túy - CATP Đà Nẵng phối hợp Đội CSĐTTP về ma túy- Công an Huyện V- TP Đà Nẵng và Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 bắt quả tang Đào Xuân Trường S đang cầm trên tay **416,06 gam** ma túy (trong đó: loại Ketamine có khối lượng 163,96 gam và ma túy loại MDMA có khối lượng 252,10 gam). Qua điều tra xác định bị cáo đã mua số ma túy của đối tượng tên Gấu (không rõ nhân thân, lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích bán lại cho người sử dụng ma túy để kiếm lời nhưng kịp bán thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, mặc dù nhận thức được tác hại của các chất ma túy nhưng vì muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ gây hậu quả đặc biệt lớn cho xã hội

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 09/3/2011 đã bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 14 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, không chịu làm ăn theo con đường chính đáng mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình thuộc hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS như đề nghị của Kiểm sát viên và Luật sư tại phiên tòa là có cơ sở.

Hội đồng xét xử thống nhất với đôi với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phải xử phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội không thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của luật sư cho bị cáo hưởng mức án nhẹ, HĐXX không thể thỏa mãn được do bị cáo không ăn năn hối cải, tái phạm nguy hiểm, coi thường pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 BLHS; Ngoài hình phạt chính ra cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự răn đe của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên. Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng:

- Mẫu hoàn trả sau giám định số: 99/GĐ-MT ngày 02/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng.

- 01 (một) sim số 0935255191.

- 01 bao nilon màu đỏ, 01 bao nilon màu xanh, 02 bao nilon màu trắng.

+ Tịch thu sung công quỹ vật chứng bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội:

- 01 ĐTDĐ màu xanh số Imel 3592.0640.7973.015.

+ Trả lại cho Đào Xuân Trường S:

- 01 căn cước công dân số 0480922003867 mang tên Đào Xuân Trường S.

- 01 thẻ Sacombank số 4221510810013972 mang tên Đào Xuân Trường S.

- 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia số Imel 359.7500.6133.4584, gắn sim số: 094.952.9447.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Cục Thi hành án TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022.

+ Tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản số 04/LPT-CSMT ngày 27/07/2022 của Cơ quan CSĐT CATP Đà Nẵng đối với số tiền 15.076.112 đồng có trong tài khoản số 51215 (Số thẻ 4221510810013972) Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) mang tên Đào Xuân Trường S tại Phòng giao dịch Sacombank Liên Chiểu, chi nhánh TP Đà Nẵng để bảo đảm thi hành án

[8] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Đối với nam thanh niên tên “G” là người bán ma túy cho S. Do không xác định nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với người mang tên “Đặng Thị Mai T” là tên chủ tài khoản ngân hàng Agribank mà S chuyển tiền cho “G” để thanh toán tiền mua ma túy. Qua xác minh, Đặng Thị Mai T không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ nên Cơ quan CSĐT CATP. Đà Nẵng tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đào Xuân Trường S** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Đào Xuân Trường S tù chung thân**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27 tháng 5 năm 2022.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 BLHS: Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật TTHS; Điều 47 BLHS;

Tuyên:

+Tịch thu tiêu hủy:

-Mẫu hoàn trả sau giám định số: 99/GĐ-MT ngày 02/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng (gồm 02 bì ký hiệu A và B).

- 01 (một) sim có ký hiệu 8401-2108-5021-9898 (0935255191).

- 01 bao ni lông màu đỏ, 01 bao nilong màu xanh, 02 bao nilong màu trắng.

+Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 ĐTDĐ màu xanh số Imel 3592.0640.7973.015.

+Trả lại cho Đào Xuân Trường Sinh:

- 01 căn cước công dân số 0480922003867 mang tên Đào Xuân Trường S.

- 01 thẻ Sacombank số 4221510810013972 mang tên Đào Xuân Trường S.

- 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia số Imel 3597500613.4584, gắn sim có ký hiệu 898402000 (094.952.9447).

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Cục Thi hành án TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022.

+Tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản số 04/LPT-CSMT ngày 27/07/2022 của Cơ quan CSĐT CATP Đà Nẵng đối với số tiền 15.076.112 đồng có trong tài khoản số 51215 (Số thẻ 4221510810013972) Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) mang tên Đào Xuân Trường S tại Phòng giao dịch Sacombank Liên Chiểu, chi nhánh TP Đà Nẵng, để bảo đảm thi hành án

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN;
- PC 47 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS – Công an TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký và đóng dấu)

Dương Thị Hồng Minh

